

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2020/HSST
Ngày: 16/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Liễu - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 174/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ tên: Đoàn Văn Thanh T; Sinh năm: 2000; Nơi sinh: tỉnh B; Giới tính: Nam; Địa chỉ thường trú: Ấp A, xã T, huyện G, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đoàn Văn L (đã chết) và bà Phan Thị Hồng S; Anh chị em có 02 người kể cả bị cáo; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/7/2020 tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến nay; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1983

Địa chỉ: 14/16 ấp T, xã L, huyện H, Thành phố H (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2018 Đoàn Văn Thanh T ở trọ tại nhà chị Nguyễn Thị Thu T số 14/16 ấp Thới Tứ, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, đến tháng 5/2020 do không thuận tiện việc học nên T dọn về ở trọ tại quận Gò Vấp. Khoảng 00 giờ ngày 26/7/2020, T đi xe ôm từ Quận Gò Vấp đến nhà chị T để lấy một số đồ đạc còn để tại đây. Khi

đến nơi thấy cửa nhà không khóa nên T vào trong phòng cũ của mình lấy đồ, sau đó đi lên phòng khách thì thấy chiếc xe gắn máy hiệu Vision màu đen biển số 59Y1-375.91 đèn báo hiệu máy xe còn ở chế độ chờ nên T lén lút đẩy xe ra ngoài chạy về nhà trọ ở quận Gò Vấp. Tại phòng trọ, T kiểm tra trong cốp xe có 01 bóp da màu đen trong đó có 10.000.000 đồng, 01 giấy đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị Thu T. Đến 09 giờ cùng ngày, T đưa xe đến tiệm xe Chí Dũng để sửa khóa từ và tháo biển số xe cất vào giỏ xách. Khoảng 15 giờ cùng ngày T đến lấy xe, khi trên đường về lại phòng trọ thì bị Công an quận Gò Vấp kiểm tra thu giữ vật chứng, chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Hóc Môn (BL 80, 87).

Qua điều tra bị can khai nhận hành vi phạm tội như trên, lời khai của bị can phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án (BL 64-71).

Kết luận định giá tài sản số 141 ngày 06/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hóc Môn, kết luận: 01 xe máy Vision màu đen biển số 59Y1-375.91 trị giá là 26.000.000 đồng (BL 54-55).

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe máy Vision màu đen biển số 59Y1-375.91, giấy tờ xe, giấy phép lái xe, 01 bóp da màu đen, số tiền 9.000.000 đồng (đã trả chủ sở hữu).
- 01 giỏ xách màu xám ghi chữ Glado.
- 01 điện thoại di động hiệu MI gắn số sim 0382434342 (Cơ quan CSĐT đang tạm giữ).

Tại bản cáo trạng số 172/CT-VKS ngày 07/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đoàn Văn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Văn Thanh T từ 01 (một) năm tù đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 giỏ xách màu xám ghi chữ Glado.

+ Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu MI gắn số sim 0382434342

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại: Do bị hại không có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Đoàn Văn Thanh T khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đoàn Văn Thanh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, với bản kết luận điều tra của công an huyện Hóc Môn, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Bị cáo Đoàn Văn Thanh T đã lợi dụng sơ hở của người bị hại để lén lút chiếm đoạt xe gắn máy hiệu Vision màu đen biển số 59Y1-375.91 có giá trị là 26.000.000 (Hai mươi sáu triệu) đồng theo Kết luận định giá tài sản số 141 ngày 06/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Hóc Môn và số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng của bị hại. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

[3] Bị cáo T là người đã thành niên, có khả năng lao động nhưng chỉ vì tham lam, muốn có phương tiện đi lại mà không phải lao động cực nhọc, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người bị hại, lén lút thực hiện việc trộm cắp xe gắn máy hiệu xe gắn máy hiệu Vision màu đen biển số 59Y1-375.91 và số tiền 10.000.000 đồng của người bị hại. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định Điều 52 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình;

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó áp dụng điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 giỏ xách màu xám ghi chữ Glado.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu MI gắn số sim 0382434342 do có liên quan đến việc phạm tội.

[7] Đối với số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại: Do bị hại không có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự;

- Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2020

3. Tạm giam bị cáo Đoàn Văn Thanh T 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 giỏ xách màu xám ghi chữ Glado.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu MI gắn số sim 0382434342 do có liên quan đến việc phạm tội.

(Vật chứng của vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 135/QĐ-VKS-HS ngày 07/10/2020, Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2020).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Đoàn Văn Thanh T phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Mỹ Linh